

Số: 445/KL-TTS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 11 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra chuyên ngành các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp

Thực hiện Quyết định thanh tra số 332/QĐ-TTS ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thanh tra chuyên ngành theo kế hoạch các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp; từ ngày 17 tháng 9 năm 2024 đến ngày 09 tháng 10 năm 2024, Đoàn thanh tra đã làm việc với người đại diện theo pháp luật và tiến hành kiểm tra, xác minh trực tiếp các nội dung thanh tra chuyên ngành tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp.

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 14/BC-ĐTTr ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kết luận thanh tra như sau:

I. Khái quát chung

Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra đối với 04 cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp theo đúng kế hoạch (*Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu Dịch vụ Du lịch Phương Nam, Công ty TNHH BZT USA, Công ty TNHH Quốc tế Kinh Đô, Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ - Sản xuất VI GÔ*).

II. Kết quả kiểm tra, xác minh

1. Hồ sơ hành chính: của các cơ sở được thanh tra tương đối đạt yêu cầu.

- 04/04 cơ sở có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định.
- 04/04 cơ sở có Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản và xử lý môi trường dùng trong nuôi trồng thủy sản do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn hiệu lực. Người phụ trách kỹ thuật đều có bằng cấp phù hợp theo quy định.
- 04/04 cơ sở có công bố hợp quy sản phẩm, có thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy.
- 04/04 cơ sở có hợp đồng thử nghiệm, phân tích chất lượng sản phẩm với đơn vị có chức năng theo quy định.
- 04/04 cơ sở có xây dựng và thực hiện các quy trình kiểm soát chất lượng.
- 04/04 cơ sở có thực hiện ghi và lưu nhật ký sản xuất. Đoàn thanh tra đã chỉ ra những tồn tại hạn chế của các cơ sở và yêu cầu các cơ sở khắc phục.
- 04/04 cơ sở có hồ sơ kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị phục vụ sản xuất.
- 04/04 cơ sở có hồ sơ quản lý môi trường và phòng cháy chữa cháy.



- 04/04 cơ sở có hồ sơ theo dõi kiểm soát động vật gây hại. Đoàn thanh tra đã chỉ ra những tồn tại hạn chế của các cơ sở và yêu cầu các cơ sở khắc phục.

- 04/04 cơ sở có hồ sơ theo dõi nhập, xuất, tồn nguyên liệu và thành phẩm, có hóa đơn, chứng từ.

- 03/04 cơ sở có thực hiện báo cáo định kỳ tình hình sản xuất thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản và xử lý môi trường dùng trong nuôi trồng thủy sản cho cơ quan có thẩm quyền. 01/04 cơ sở chưa thực hiện báo cáo.

2. Về điều kiện sản xuất, kinh doanh

- 04/04 cơ sở có điều kiện sản xuất, kinh doanh tương đối đạt yêu cầu, địa điểm hoạt động các cơ sở cố định, riêng biệt, bố trí thiết bị theo quy tắc một chiều.

- 04/04 cơ sở có điều kiện vệ sinh nhà xưởng, trang thiết bị tương đối đạt yêu cầu. Dây chuyền sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, trang thiết bị làm bằng vật liệu bền, không bị thôi nhiễm chất độc hại, không gây bẩn.

- 04/04 cơ sở có thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị phục vụ sản xuất, tem hiệu chuẩn còn hiệu lực.

- 04/04 cơ sở có điều kiện bảo quản nguyên liệu và thành phẩm tương đối đạt yêu cầu.

- 04/04 cơ sở có thực hiện biện pháp kiểm soát động vật gây hại. Tuy nhiên, một số cơ sở chưa thực hiện đúng theo quy trình kiểm soát động vật gây hại đã xây dựng.

- 04/04 cơ sở có thực hiện kiểm soát chất thải nguy hại, có ký hợp đồng thu gom và xử lý với đơn vị có chức năng. Tuy nhiên, có 01/04 cơ sở bố trí khu vực xử lý chất thải chưa phù hợp.

- 04/04 cơ sở có trang bị đồ bảo hộ lao động (áo, mũ, khẩu trang,...) cho nhân viên trực tiếp sản xuất và khách tham quan.

- 04/04 cơ sở có thực hiện ghi nhãn hàng hóa theo quy định.

3. Về chất lượng hàng hóa: lấy mẫu kiểm tra chất lượng sản phẩm đối với 02/04 cơ sở (02 cơ sở không lấy mẫu do không có sản phẩm), kết quả

- 02/02 cơ sở có chỉ tiêu phân tích, kiểm nghiệm đạt chất lượng so với tiêu chuẩn cơ sở và nhãn hàng hóa.

- 06/06 mẫu (06/06 chỉ tiêu chất lượng) kiểm tra đạt yêu cầu so với tiêu chuẩn công bố và nhãn hàng hóa.

III. Kết luận

Từ kết quả kiểm tra xác minh nêu trên, Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kết luận nội dung tiến hành thanh tra như sau:

1. Mặt đạt được

Các cơ sở đã chấp hành tương đối tốt quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường trong nuôi trồng thủy sản.

Hồ sơ hành chính của các cơ sở tương đối đầy đủ theo quy định pháp luật, chấp hành tương đối đúng yêu cầu các quy định về việc sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản và sản phẩm xử lý môi trường trong nuôi trồng thủy sản.

Các cơ sở có đủ điều kiện hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản và sản phẩm xử lý môi trường trong nuôi trồng thủy sản.

2. Một số tồn tại:

- 01/04 cơ sở chưa thực hiện hồ sơ lưu mẫu theo quy trình đã xây dựng. 01/04 cơ sở không lập sổ theo dõi mẫu lưu. 01/04 cơ sở không có ghi chép theo dõi nhiệt độ, ẩm độ phòng lưu mẫu. 01/04 cơ sở ghi chép sổ theo dõi lưu mẫu chưa đầy đủ.

- 01/04 cơ sở có hồ sơ theo dõi việc kiểm soát động vật gây hại chưa thực hiện đúng theo quy trình đã xây dựng. 01/04 cơ sở ghi chép phiếu kiểm soát động vật gây hại chưa thể hiện kết quả kiểm tra.

- 01/04 cơ sở chưa có hồ sơ theo dõi việc hiệu chuẩn nội bộ các cân sử dụng trong sản xuất (đã hết thời gian hiệu chuẩn trên tem hiệu chuẩn).

- 01/04 cơ sở ghi chép lệnh sản xuất (nội dung bao bì đưa vào sản xuất) chưa phù hợp, thiếu chữ ký của người kiểm soát.

- 01/04 cơ sở bố trí khu vực chứa chất thải nguy hại chưa hợp lý, bố trí chung với khu vực rửa dụng cụ sản xuất đặt đối diện với đường nhập nguyên liệu, không có bảng tên nhận diện.

- 03/04 cơ sở không có trang thiết bị để theo dõi nhiệt độ, ẩm độ; không có ghi chép theo dõi nhiệt độ, ẩm độ kho bảo quản và phòng lưu mẫu. 01/04 cơ sở bố trí nhiệt kế, ẩm kế để bên ngoài khu vực cần theo dõi.

- 01/04 cơ sở có một số trang thiết bị gỉ sét.

IV. Các biện pháp đã xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng

Trong quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra đã ghi nhận những tồn tại, hạn chế của các cơ sở và yêu cầu các cơ sở khắc phục, thực hiện theo quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường dùng trong nuôi trồng thủy sản.

V. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Trên cơ sở kết quả thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp (sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản):

- Thường xuyên rà soát, kiểm tra chất lượng các sản phẩm trước khi lưu thông trên thị trường.

- Thực hiện đầy đủ hồ sơ lưu mẫu đúng theo quy trình đã xây dựng, lập sổ theo dõi các mẫu lưu để thuận tiện cho việc truy xuất, đối chiếu.



- Ghi chép đầy đủ hồ sơ kiểm soát động vật gây hại đúng theo quy trình đã xây dựng.
- Có kế hoạch hiệu chuẩn định kỳ các trang thiết bị phục vụ sản xuất, thực hiện đúng theo quy trình đã xây dựng.
- Ghi chép lệnh sản xuất phải đầy đủ nội dung và chính xác.
- Bố trí các khu vực hợp lý, có bảng tên nhận diện từng khu vực.
- Có biện pháp theo dõi nhiệt độ, ẩm độ kho bảo quản và phòng lưu mẫu để đảm bảo chất lượng sản phẩm và mẫu lưu.
- Thường xuyên kiểm tra, vệ sinh trang thiết bị phục vụ sản xuất, tránh tình trạng trang thiết bị gỉ sét.
- Thực hiện báo cáo tình hình sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản định kỳ cho cơ quan quản lý có thẩm quyền theo quy định.

Kiến nghị Ban Giám đốc Sở xem xét, chỉ đạo việc thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định tại khoản 2 Điều 103 của Luật Thanh tra năm 2022./.

Nơi nhận:

- Các cơ sở được thanh tra theo Quyết định 332/QĐ-TTS;
- Thanh tra Bộ NNPTNT;
- Thanh tra Thành phố;
- Ban Giám đốc Sở (A.Hoàng, A.Phú);
- Lưu VT, TTS.ĐTTr (09b).

CHÁNH THANH TRA



Huỳnh Tấn Phát